

Số: 123 /TB - THDP

Diễn Phong, ngày 10 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Công văn số 7383/UBND.VX ngày 27/09/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công văn số 2354/SGDĐT-KHTC ngày 10/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nghị Quyết số 31/2020/NQ- HĐND Tỉnh Nghệ An ngày 13 tháng 12 năm 2020 về quy định mức các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.
C«ng v"n s" 1966/SGD&ĐT - KHTC ngày 05/09/2024 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024-2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Trường Tiểu học Diễn Phong xin thông báo các khoản thu năm học: 2024-2025 như sau:

1. Các khoản thu theo quy định:

1.1- Trồng giữ xe đạp: Theo Quyết định số 80/2016/ QĐ.UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của UBND Tỉnh về quy định mức thu trồng giữ xe đạp theo mục b, khoản 1 Điều 2 thì 12.000đ/em/ tháng x 9 tháng (108.000đ/em/ năm học) (Nêu kế hoạch ...) (Phụ huynh nào cho con đi xe đạp thì cho họ ghi vào bản đăng ký gửi xe)

1.2.- Bảo hiểm y tế: Thực hiện Công văn số 4719/BGD&ĐT-GDTC ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024 – 2025 .(và thông báo số 1566/TB-BHXXH Nghệ An ngày 23 tháng 8 năm 2024)

Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm đóng, trong đó Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, cá nhân học sinh tự đóng 70% còn lại (mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP từ 01/07/2024 là 2.340.000 đồng/tháng).

Mức đóng: 4,5% x 2.340.000 đ x 70% = 73.710 đồng/tháng.

• **Khối 1:** mức thu tùy theo tháng sinh.

STT	Đối tượng học sinh	Số tháng tham gia	Mức đóng	Thời hạn sử dụng thẻ BHYT
-----	--------------------	-------------------	----------	---------------------------

		BHXXH	(đồng)	
1	Trẻ sinh 01/01/2018 đến 01/10/2018	15	1.105.650	Từ 01/10/2024 đến 31/12/2025
2	Trẻ sinh 02/10/2018 đến 01/11/2018	14	1.031.940	Từ 01/11/2024 đến 31/12/2025
3	Trẻ sinh 02/11/2018 đến 01/12/2018	13	958.230	Từ 01/12/2024 đến 31/12/2025
4	Trẻ sinh 02/12/2018 đến 31/11/2018	12	884.520	Từ 01/01/2025 đến 31/12/2015

Khối 2,3,4: thu 12 tháng (Từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2025) = 73.710 đ x 12 tháng = **884.520 đ/hs**

Khối 5: thu 9 tháng (Từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2025) = 73.710 đ x 9 tháng = **663.390 đ/hs**

Thời gian nộp tiền: Khối 1: Hoàn thành trong tháng 9; Khối 2,3,4,5: Hoàn thành trong tháng 12

Hình thức đóng:

- + Nạp vào tài khoản;
- + Nạp trực tiếp cho bộ phận tài vụ nhà trường: Qua Cô Phan Thị Oanh – Thủ Quỹ nhà trường

2. Các khoản thu theo tự nguyện:

2.1. **Tài trợ cho các cơ sở giáo dục:** (Theo Thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2018 Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục).

Vào đầu năm học; Nhà trường cùng với Ban đại diện cha mẹ hs khảo sát thực tế, đã Trình UBND xã và Phòng GD phê duyệt – Năm học : 2024-2025 dự kiến cần tu sửa, mua sắm, bổ sung những hạng mục sau:

- Làm phòng thư viện Roomtrit; 30.000.000 đ (*Thư viện Chuẩn, trang trí, trưng bày đẹp....*)

- Đồ bê tông đường đi HS và phía sau dãy phòng học phía Tây: 25.000.000 đ;

- Mua bổ sung bàn ghế học sinh: 15 - 20 bộ: 20.000.000 đ

- Sửa chữa điện nước, bóng, quạt... : 10.000.000 đ

- Sửa chữa, bảo dưỡng phòng tin học, tivi các lớp học: 10.000.000 đ

- Làm bổ sung một số câu khẩu hiệu sân trường..: 10.000.000 đ

- Vẽ trang trí tường cầu thang : 20.000.000 đ

► Dự kiến huy động từ các tổ chức xã hội, các bậc phụ huynh là: 125. 000.000đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng)

2.2 - **Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:** (Ban đại diện cha mẹ HS sẽ triển khai cụ thể);

(*Theo điều 10 thông tư 55/2011/BGD&ĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011*)

Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cùng với GVCN căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp; Kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ hs lớp huy động từ sự **ủng hộ tự nguyện** của cha mẹ học sinh

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường **được trích** từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp **theo khuyến nghị của Cuộc họp toàn thể các Trưởng ban đại diện cha mẹ HS lớp đầu năm học**)

3. Các khoản thu theo dịch vụ phục vụ; hỗ trợ hoạt động giáo dục

3.1- Thu tiền phù hiệu học sinh khối 1: 15.000đ/em. (các khối trên đã có, nếu em nào đã mất thì báo để làm lại ngay..)

3.2.- Thu tiền Pô tô đề kiểm tra, đề thi định kỳ các môn học:

- Khối 1,2,3 : 30.000đ/em/năm học.

(mỗi năm 3 kỳ kiểm tra : GKI, CKII; Khảo sát CL vào tháng 4: gồm các môn: TV, Toán, T.Anh, Tin học, Công nghệ)

-Khối 4,5 : 50.000đ/em/năm học.

(Mỗi năm 5 kỳ kiểm tra (GKI; Cuối Kỳ I; GKII; Cuối kỳ II; Khảo sát chất lượng cuối tháng 4; gồm các môn : Toán, TV, T.Anh, Tin , Khoa, Sử, địa, Công nghệ. (Riêng Toán, TV Thi 4 lần /năm; Lớp 5 có tổ chức thi thử)

3.3. Sổ liên lạc điện tử, thẻ điểm danh thông minh (có tích hợp sổ điểm điện tử và học bạ điện tử): 100.000 đ/HS/năm

4 Các khoản khác:

4.1- Nước uống học sinh: Công ty nước Thủy Tiên: 60.000 đ/em/ năm. (Ban đại diện cha mẹ HS nếu thống nhất cho con uống nước thì Ban đại diện phụ huynh các lớp có thể uỷ quyền cho BDD CMHS trường; Ban đại diện PH Trường tự nguyện ký hiệp đồng với công ty nước)

4.2- Bảo hiểm thân thể : 100.000đ / em (Phụ huynh đăng ký tự nguyện với công ty Bảo hiểm)

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Tư